

Bản án số: 30/2018/HS-ST

Ngày: 28-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN KHÊ - TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ánh Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Minh và ông Bùi Sỹ Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/TLST-HS ngày 01/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2018/QĐXXST-HS ngày 08/11/2018 đối với các bị cáo:

1. Biên Hữu C; sinh ngày 20/02/1989 tại TX, Thanh Hóa; nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố BA, thị trấn KB, huyện KB, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Tổ Đ, phường AP, thị xã AK, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; con ông Biên Hữu T và bà Lê Thị Th; tiền sự: Không, tiền án: Có 02 tiền án (Tại bản án số 20/2008/HSST ngày 17/6/2008, bị Tòa án nhân dân huyện KB, tỉnh Gia Lai xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 17/9/2008 chấp hành xong hình phạt tù và tại bản án số 26/2009/HSST ngày 23/12/2009, bị Tòa án nhân dân huyện KB, tỉnh Gia Lai xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp tài sản”, đến ngày 28/8/2015 chấp xong hình phạt tù); bị bắt tạm giữ từ ngày 19/6/2018, đến ngày 28/6/2018 tạm giam cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Huỳnh Trung D (Tên gọi khác: T); sinh ngày 12/02/1999 tại AK, Gia Lai; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Tổ A, phường NM, thị xã AK, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; con ông Huỳnh Văn M và bà Đoàn Thị Th; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 06/8/2016, bị Công an thị xã AK xử phạt hành chính với số tiền 1.250.000đ về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác; bị bắt tạm giữ từ ngày 20/6/2018, đến ngày 28/6/2018 tạm giam cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Huỳnh Ngọc A, sinh năm 1998; địa chỉ: Tổ A, phường AP, thị xã AK, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.
2. Lê Thị Thu S, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn NS, xã AN, huyện HA, tỉnh Bình Định; có mặt.
3. Trịnh Minh Tr, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ A, phường NM, thị xã AK, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.
4. Lương Văn T1, sinh ngày 20/01/2000; địa chỉ: Tổ A, phường AP, thị xã AK, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.
5. Nguyễn Đăng Hoài N, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn AS, xã CA, huyện ĐP, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.
6. Nguyễn Quốc T2, sinh năm 1999; trú tại: Tổ B, phường AP, thị xã AK, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.
7. Mai Văn T3, sinh ngày 02/4/2000; trú tại: Tổ E, phường AP, thị xã AK, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.
8. Trần Thanh T4, sinh năm 1998; trú tại: Tổ G, phường AP, thị xã AK, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.
9. Huỳnh Quốc D1, sinh năm 1996; trú tại: Tổ A, phường NM, thị xã AK, tỉnh Gia Lai; có mặt.
10. Công ty Tài chính TNHH MTV HC - Tầng G, 8 và 10 Tòa nhà Phụ nữ. Địa chỉ: Số B0 Nguyễn ĐG, phường TĐ, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Biên Hữu C và Huỳnh Trung D là những đối tượng nghiện ma túy, cả hai đều sử dụng loại ma túy là Methamphetamine với hình thức hút. Để có tiền tiêu xài cá nhân, từ tháng 02/2018 đến ngày 18/6/2018, mỗi lần có người điện thoại hỏi mua ma túy thì Biên Hữu C dùng điện thoại di động để điện cho một thanh niên ở cầu ĐB, xã SA (không xác định được danh tính) hỏi mua ma túy và hẹn địa điểm gặp nhau để giao ma túy, với số tiền ít nhất là 200.000đ, nhiều nhất là 1.000.000đ, sau đó đem bán lại cho các đối tượng khác nhằm kiếm lời. Biên Hữu C đã bán ma túy cho Huỳnh Trung D khoảng 10 lần (không nhớ rõ cụ thể ngày tháng năm), 01 lần cho Trịnh Minh Tr và 01 lần cho Nguyễn Đăng Hoài N, cụ thể:

- Khoảng thời gian cuối tháng 5/2018 (không xác định được ngày), Nguyễn Đăng Hoài N điện thoại hỏi mua ma túy của C với giá 1.000.000đ, C đồng ý rồi hẹn N đến phòng trọ của mình để lấy ma túy. Khi N đến phòng trọ

của C ở Tổ Đ, phường AP, thị xã AK thì có Trịnh Minh Tr cũng đang ngồi trước phòng trọ của C. C hẹn người thanh niên ở cầu ĐB đến trước phòng trọ C để giao ma túy, rồi cầm vào đưa cho N. N lấy một ít ma túy vừa mới mua ra rử C cùng sử dụng, số còn lại N cất vào trong người, thấy C và N sử dụng ma túy thì Tr cũng vào cùng sử dụng. Sau khi sử dụng xong ma túy thì Huỳnh Trung D đến thấy N, D nói N qua khách sạn HB 2, thuộc Tổ G, phường AP, thị xã AK để xăm hình cho D, còn Tr đi về nhà. Đến khuya, D gọi điện rử Tr lên khách sạn HB 2 để sử dụng ma túy, tại đây N đã đem số ma túy mua của C ra cùng D và Tr sử dụng hết.

- Vào khoảng đầu tháng 6/2018 (không xác định được ngày), Trịnh Minh Tr cùng Huỳnh Trung D đến phòng trọ của C để chơi, Tr hỏi C có ma túy không bán cho Tr một tép (gói) 1.200.000đ rồi cùng sử dụng, khi nào có tiền Tr sẽ trả, C đồng ý. C điện thoại cho người thanh niên ở cầu ĐB mua 1.000.000đ ma túy và hẹn giao trước nhà trọ C. C lấy ma túy xong cầm vào phòng trọ dùng kéo kim loại phân làm 02 tép, 01 tép nhiều C bán cho Tr, 01 tép nhỏ còn lại C đem cất (Số ma túy này C đã bán cho Huỳnh Trung D vào ngày 18/6/2018). Tr lấy một ít ma túy ra rồi cùng C và D sử dụng. Số ma túy còn lại Tr một mình sử dụng.

- Khoảng 21 giờ ngày 18/6/2018, Huỳnh Trung D điều khiển xe mô tô 81B1-xxx.15 đến phòng trọ của Biên Hữu C để mua 01 tép ma túy với giá 500.000đ, D hẹn khi nào có tiền sẽ trả sau, C đồng ý. Sau khi mua ma túy, D lái xe chạy xuống phòng trọ của Trịnh Minh Tr ở Tổ G, phường AT, thị xã AK để chơi, lúc này Lương Văn T1 gọi điện thoại cho D hỏi D đang ở đâu để đến sử dụng ma túy. D nói đang ở chỗ Tr và nói T1 xuống phòng trọ của Tr. Trong lúc chờ T1 xuống, D lấy kéo kim loại và bì nilon mang theo để ở trong ví tiền ra rồi phân tép ma túy vừa mới mua của Biên Hữu C chia làm 2 tép, rồi cất trong người. Một lúc sau T1 xuống, D, Tr và T1 lấy nỏ thủy tinh trong cốp xe của D (có sẵn ma túy bên trong nỏ) rồi cả ba cùng sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng xong, T1 hỏi mua của D 150.000đ ma túy, D đồng ý rồi lấy ra 01 tép ma túy vừa mới phân nhỏ ra đổ vào nỏ thủy tinh rồi cùng với T1 và Tr sử dụng.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Biên Hữu C điện thoại cho người thanh niên ở địa phận cầu ĐB, xã SA (chưa xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể) để hỏi mua 01 tép ma túy với giá 450.000đ. Đến 01 giờ sáng ngày 19/6/2018, Huỳnh Trung D lái xe máy chở Tr lên phòng trọ của C chơi, còn T1 về nhà ngủ. Tại phòng trọ của C, D lấy tép ma túy còn lại ra rử C và Tr sử dụng hết. Lúc này khoảng 04 giờ cùng ngày, C rử D và Tr tiếp tục sử dụng ma túy đá, D và Tr đồng ý, C lấy tép ma túy đá mới mua đem ra đổ một ít vào nỏ thủy tinh để sử dụng, số còn lại C đem bỏ trên cửa sổ trong phòng trọ của C mục đích

nếu có người hỏi mua thì C bán. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, Lê Thị Thu S là bạn gái của C, ở cùng phòng trọ với C ngủ dậy thấy C, D và Tr đang hút ma túy thì S cũng sử dụng cùng, sau đó D và Tr đi về nhà.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 19/6/2018, D điều khiển xe mô tô 81B1-xxx.15 chở Tr đến phòng trọ của C để chơi. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì Công an phường AP, thị xã AK đến kiểm tra chỗ ở của Biên Hữu C, thu giữ các tang vật gồm:

- 01 (một) bình thủy tinh màu trắng (kiểu bình trà) cao 8cm, đường kính đáy 6cm, đường kính miệng 3cm, vòi dài 6cm;

- 01 (một) con dao tự chế lưỡi bằng sắt nhọn dài 80cm, lưỡi chỗ rộng nhất là 4,5cm, có cán gỗ dài 37cm, đường kính 3,5cm; 01 (một) con dao tự chế lưỡi bằng sắt nhọn dài 42cm, lưỡi chỗ rộng nhất là 5cm, có cán gỗ dài 16cm, đường kính 3,5cm; 01 (một) con dao tự chế lưỡi bằng sắt nhọn dài 40cm, lưỡi chỗ rộng nhất là 5cm, có cán gỗ dài 29cm, đường kính 3cm; 01 (một) con dao tự chế lưỡi bằng sắt nhọn dài 49cm, lưỡi chỗ rộng nhất là 6,5cm; 01 (một) con dao tự chế lưỡi bằng sắt cong, nhọn dài 9cm, lưỡi chỗ rộng nhất là 1,5cm, cán nhựa dài 11cm, đường kính 2cm;

- 01 (một) bình xịt khí hóa lỏng, cao 14,5cm, đường kính 3cm, màu xanh sẫm, trên thân bình có hình ngôi sao và chữ “NATO”; 01 (một) bình xịt khí hóa lỏng, cao 9,5cm, đường kính 3,5cm, bên ngoài có quần băng keo màu đen.

Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 19/6/2018, Công an thị xã AK tiến hành khám xét khẩn cấp tại phòng trọ của Biên Hữu C thu giữ các tang vật sau: 01 (một) bì nylon trong suốt bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, được niêm phong trong một bì thư ghi “Số 01”; 03 (ba) gói nylon (một đầu hàn kín, một đầu hở), bên trong có dính các hạt tinh thể màu trắng được niêm phong trong một bì thư ghi “Số 02”; 01 (một) ĐTDĐ màu xám có chữ “BUK”, có số imel 980028003051716; 01 (một) cân điện tử màu đen; 01 (một) cái kéo kim loại màu trắng loại nhỏ; 01 (một) xe mô tô BKS 81H1-xxx.51, màu đen, số khung 2510GY021561, số máy KF26E0021591; Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 3.450.000đ (*Ba triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng*).

Tại Kết luận giám định số 410/KLGD ngày 26/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai xác định:

Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 (một) gói nylon trong bì thư ghi “Số 01” niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,2772gam.

Toàn bộ chất màu trắng dạng tinh thể bám dính trong 03 (ba) gói nilon (một đầu hàn kín, một đầu hở) trong bì thư ghi “Số 02” niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine (không cân được khối lượng).

Quá trình mở rộng điều tra đã xác định: Từ tháng 02/2018 đến ngày 18/6/2018, Huỳnh Trung D thường xuyên mua ma túy của Biên Hữu C, sau đó dùng kéo kim loại và các miếng nilon nhỏ để phân ra thành từng tép ma túy rồi bán lại cho các đối tượng khác nhằm kiếm lời. Huỳnh Trung D khai nhận có lúc D lấy tép ma túy phân ra làm hai tép rồi đem bán lại, có lúc D lấy một ít ma túy ra để sử dụng, cứ mỗi tép ma túy D lời được từ 50.000đ đến 100.000đ. Ngoài lần bán ma túy cho Lương Văn T1 vào ngày 18/6/2018, thì Huỳnh Trung D còn bán ma túy cho các đối tượng khác, cụ thể như sau:

Vào khoảng tháng 02/2018 (ngày không xác định được) Huỳnh Trung D bán 01 (một) tép ma túy đá cho Lương Văn T1 với giá 300.000đ tại khu vực nhà của D thuộc Tổ A, phường NM, thị xã AK. Sau khi mua ma túy, T1 đem về nhà một mình sử dụng.

Vào khoảng tháng 4/2018 đến tháng 5/2018 (ngày không xác định được) Huỳnh Trung D đã 04 lần bán ma túy đá cho Huỳnh Ngọc A, trong đó 03 lần mỗi tép ma túy với giá 500.000đ, 01 lần với giá 300.000đ tại vòng xuyên đi KB thuộc Tổ D, phường AT, thị xã AK. Các lần mua ma túy của D, A đều đem về nhà một mình sử dụng.

Vào khoảng tháng 4/2018 (ngày không xác định được) Mai Văn T3 đến nhà của Trần Thanh T4 chơi, lúc này T3 và T4 cùng rủ nhau góp tiền mua ma túy của D để sử dụng. T3 điện thoại cho D và hẹn gặp nhau ở đường HHT gần quán bida SBK, thuộc Tổ H, phường AP, thị xã AK để giao 01 tép ma túy với giá 500.000đ. Số ma túy này, T3 và T4 cùng nhau sử dụng.

Vào khoảng đầu tháng 5/2018 (ngày không xác định được) Huỳnh Trung D bán một tép ma túy cho Nguyễn Quốc T2 với giá 400.000đ tại khu vực ngã tư ĐG, thuộc Tổ D, phường AT, thị xã AK. Sau khi mua ma túy, một mình T2 sử dụng.

Vào khoảng cuối tháng 5/2018 (ngày không xác định được) Huỳnh Trung D đã bán 02 tép ma túy đá cho Nguyễn Đặng Hoài N với giá 1.000.000đ về để sử dụng, nhưng N chưa đưa tiền. Sau khi mua ma túy, N đem vào KB sử dụng.

D khai trong tháng 4/2018, D có bán ma túy đá cho một người tên Tx và Mx (không xác định được tên, địa chỉ cụ thể) nhà ở CC, huyện ĐP, mỗi người một tép ma túy đá với giá 300.000đ tại khách sạn HB2, thuộc Tổ G, phường AP, thị xã AK.

Khi bắt giữ Huỳnh Trung D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã AK đã thu giữ các đồ vật gồm: 01 (một) điện thoại di động Iphone 5S, màu vàng trắng, có số imel 013790007645204; 01 (một) điện thoại di động Samsung màn hình cảm ứng, màu đồng, có số imel 356202090642069/01; 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đỏ, có số imel 3518450/07/958792/2; 10 (mười) miếng nilon đủ loại kích thước; 01 (một) cái kéo kim loại màu trắng loại nhỏ; 01 (một) xe mô tô BKS 81B1-xxx.15, số khung C630AY322893, số máy 5C63322943; Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.100.000đ (Một triệu một trăm ngàn đồng).

Xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra xác định: Xe mô tô 81B1-xxx.15, số khung C630AY322893, số máy 5C63322943 và 01 (một) chiếc điện thoại di động Samsung màn hình cảm ứng, màu đồng, có số imel 356202090642069/01 là của anh Huỳnh Quốc D1 là anh trai của Huỳnh Trung D. Huỳnh Trung D không sử dụng chiếc điện thoại di động Samsung vào việc mua bán ma túy, việc D sử dụng chiếc xe mô tô 81B1-xxx.15 để đi bán ma túy, anh D1 không biết nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã An Khê đã ra trả lại xe mô tô 81B1-xxx.15 và chiếc điện thoại di động trên cho anh D1, các vật chứng còn lại được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại Bản cáo trạng số: 25/CTr-VKS ngày 31/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã AK đã truy tố bị cáo Biên Hữu C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Huỳnh Trung D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã AK giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Biên Hữu C và Huỳnh Trung D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; đề nghị căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Biên Hữu C; đề nghị căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Huỳnh Trung D. Đề nghị xử phạt bị cáo Biên Hữu C từ 08 năm đến 09 năm tù; xử phạt bị cáo Huỳnh Trung D từ 07 năm đến 08 năm tù. Đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Biên Hữu C từ 06 triệu đến 07 triệu đồng, đối với bị cáo Huỳnh Trung D từ 05 triệu đến 06 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

- 0,2475gam ma túy, loại Methamphetamine được niêm phong trong bì thư công văn ghi “Số 01”, 03 (ba) gói nilon (một đầu hàn, một đầu hở) được niêm phong trong bì thư công văn ghi “Số 02”; 01 (một) bình thủy tinh màu trắng; 05 (năm) con dao tự chế lưỡi bằng sắt; 02 (hai) bình xịt khí hóa lỏng; 01 (một) cân điện tử màu đen; 02 (hai) cái kéo kim loại màu trắng loại nhỏ; 10 (mười) miếng nilon đủ loại kích thước.

Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động màu xám có chữ “BUK”; 01 (một) ĐTDĐ Iphone 5S; 01 (một) ĐTDĐ Nokia màu đỏ; 01 (một) xe mô tô BKS 81H1-xxx.51, màu đen, số khung 2510GY021561, số máy KF26E0021591.

Đối với số tiền 4.550.000đ (*Bốn triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng*) không liên quan đến vụ án đề nghị trả lại cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã AK, Viện kiểm sát nhân dân thị xã AK, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, do đó đã có đủ cơ sở xác định: Các bị cáo Biên Hữu C và Huỳnh Trung D là những đối tượng nghiện ma túy, cả hai đều nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy sẽ bị pháp luật xử lý nghiêm nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Đối với bị cáo C đã hai lần bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” và “Cướp tài sản” chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân. Để có tiền tiêu xài cá nhân, từ tháng 02/2018 đến ngày 18/6/2018, C đã 12 lần bán ma túy cho Huỳnh Trung D, Trịnh Minh Tr và Nguyễn Đăng Hoài N. Vào lúc 15 giờ 15 phút, ngày 19/6/2018, Công an thị xã AK đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà trọ của C thuộc Tổ Đ, phường AP, thị xã AK, thu giữ tại góc cửa sổ phòng trọ của C 01 bì nilon chứa chất màu trắng dạng tinh thể kết quả giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2772gam. Hành vi của bị cáo Biên Hữu C đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Tái

phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Đối với bị cáo Huỳnh Trung D nhiều lần mua ma túy của bị cáo Biên Hữu C về sử dụng và bán lại cho các con nghiện để kiếm lời. Ngày 18/6/2018, sau khi mua một tép ma túy của bị cáo C, Huỳnh Trung D đã phân ra làm hai tép ma túy rồi bán cho Lương Văn T1 một tép với giá 150.000đ. Trước đó, bị cáo D đã 10 lần bán ma túy cho Nguyễn Quốc T2, Huỳnh Ngọc A, Trần Thanh T4, Lương Văn T1 và Nguyễn Đăng Hoài N. Vì vậy, hành vi của bị cáo Huỳnh Trung D đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo Biên Hữu C đóng vai trò chính, là người trực tiếp nhiều lần bán ma túy cho bị cáo Huỳnh Trung D, sau đó D bán lại cho người khác. Ngoài ra, C còn trực tiếp bán cho Trịnh Minh Tr và Nguyễn Đăng Hoài N. Bị cáo C là người có nhân thân xấu, đã hai lần bị Tòa án nhân dân huyện KB, tỉnh Gia Lai xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 20/2008/HSST ngày 17/6/2008 và 08 năm tù về tội “Cướp tài sản” tại bản án số 26/2009/HSST ngày 23/12/2009 chưa được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân nên cần phải xử lý nghiêm. Đối với bị cáo Huỳnh Trung D vì ăn chơi, đua đòi, muốn có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy nên đã nhiều lần trực tiếp mua ma túy của bị cáo C để bán cho các đối tượng sử dụng ma túy khác trong thời gian dài nên cũng cần phải xử lý nghiêm.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội, để có thời gian cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và đấu tranh phòng ngừa chung cho xã hội. Đồng thời, các bị cáo mua bán trái phép chất ma túy thu lợi bất chính trong thời gian dài nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền để sung quỹ Nhà nước.

[7] Đối với Nguyễn Quốc T2, Huỳnh Ngọc A, Trần Thanh T4, Lương Văn T1, Trịnh Minh Tr, Nguyễn Đăng Hoài N và Lê Thị Thu S có hành vi sử

dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã An Khê đã ra quyết định xử phạt hành chính là đúng pháp luật.

[8] Đối với Mai Văn T3 là đối tượng nghiện ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã AK đã chuyển hồ sơ cho UBND phường AP, thị xã AK, nơi T3 cư trú để áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường là đúng pháp luật.

[9] Về vật chứng:

- Đối với 0,2475gam ma túy (sau khi giám định), loại Methamphetamine được niêm phong trong bì thư công văn ghi “Số 01”, 03 (ba) gói nilon (một đầu hàn, một đầu hở) được niêm phong trong bì thư công văn ghi “Số 02”; 01 (một) bình thủy tinh màu trắng; 05 (năm) con dao tự chế lưỡi bằng sắt; 02 (hai) bình xịt khí hóa lỏng; 01 (một) cân điện tử màu đen; 02 (hai) cái kéo kim loại màu trắng loại nhỏ; 10 (mười) miếng nilon đủ loại kích thước, là công cụ, phương tiện phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động màu xám có chữ “BUK”; 01 (một) điện thoại Iphone 5S; 01 (một) điện thoại Nokia màu đỏ; 01 (một) xe mô tô BKS 81H1-xxx.51, màu đen, số khung 2510GY021561, số máy KF26E0021591, là công cụ, phương tiện mà các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, xét tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 3.450.000đ thu giữ của Biên Hữu C và số tiền 1.100.000đ thu giữ của Huỳnh Trung D, là tài sản riêng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Biên Hữu C và Huỳnh Trung D, nhưng cần tiếp tục tạm giữ số tiền này để bảo đảm cho việc thi hành hình phạt bổ sung.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 299; khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Biên Hữu C. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Huỳnh Trung D. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Biên Hữu C và Huỳnh Trung D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Biên Hữu C 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (Ngày 19/6/2018).

3. Xử phạt bị cáo Huỳnh Trung D 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (Ngày 20/6/2018).

4. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Biên Hữu C số tiền 6.000.000đ (*Sáu triệu đồng*) nộp một lần để sung quỹ Nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Trung D số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) nộp một lần để sung quỹ Nhà nước.

5. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,2475gam ma túy, loại Methamphetamine được niêm phong trong bì thư công văn ghi “Số 01”, 03 (ba) gói nilon (một đầu hàn kín, một đầu hở) được niêm phong trong bì thư công văn ghi “Số 02”; 01 (một) bình thủy tinh màu trắng (kiểu bình trà) cao 8cm, đường kính đáy 6cm, đường kính miệng 3cm, vòi dài 6cm; 01 (một) con dao tự chế lưỡi bằng sắt nhọn dài 80cm, lưỡi chỗ rộng nhất là 4,5cm, có cán gỗ dài 37cm, đường kính 3,5cm; 01 (một) con dao tự chế lưỡi bằng sắt nhọn dài 42cm, lưỡi chỗ rộng nhất là 5cm, có cán gỗ dài 16cm, đường kính 3,5cm; 01 (một) con dao tự chế lưỡi bằng sắt nhọn dài 40cm, lưỡi chỗ rộng nhất là 5cm, có cán gỗ dài 29cm, đường kính 3cm; 01 (một) con dao tự chế lưỡi bằng sắt nhọn dài 49cm, lưỡi chỗ rộng nhất là 6,5cm; 01 (một) con dao tự chế lưỡi bằng sắt cong, nhọn dài 9cm, lưỡi chỗ rộng nhất là 1,5cm, cán nhựa dài 11cm, đường kính 2cm; 01 (một) bình xịt khí hóa lỏng, cao 14,5cm, đường kính 3cm, màu xanh sẫm, trên thân bình có hình ngôi sao và chữ NATO; 01 (một) bình xịt khí hóa lỏng, cao 9,5cm, đường kính 3,5cm, bên ngoài có quần băng keo màu đen; 01 (một) cân điện tử màu đen; 02 (hai) cái kéo kim loại màu trắng loại nhỏ; 10 (mười) miếng nilon đủ loại kích thước.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu xám có chữ “BUK”, có số Imel 980028003051716; 01 (một) điện thoại Iphone 5S, màu vàng trắng, có số Imel 013790007645204; 01 (một) điện thoại Nokia màu đỏ, có số imel 3518450/07/958792/2; 01 (một) xe mô tô BKS 81H1-xxx.51, màu đen, số khung 2510GY021561, số máy KF26E0021591.

- Trả lại cho bị cáo Biên Hữu C số tiền 3.450.000đ, nhưng cần tiếp tục tạm giữ số tiền này để bảo đảm cho việc thi hành hình phạt bổ sung.

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Trung D số tiền 1.100.000đ, nhưng cần tiếp tục tạm giữ số tiền này để bảo đảm cho việc thi hành hình phạt bổ sung.

(Các vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã AK, đặc điểm, số lượng, chủng loại theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/11/2018 giữa Công an thị xã AK và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã AK).

6. Về án phí: Buộc các bị cáo Biên Hữu C và Huỳnh Trung D, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (28/11/2018), bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để xét xử phúc thẩm. Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã AK;
- Công an thị xã AK;
- Chi cục THADS thị xã AK;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đông Ánh Đông